

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2020/HSPT

Ngày: 09-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Quang

Các Thẩm phán: Bà Trịnh Thị Thiện

Bà Trần Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trang - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 142/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Phan Văn T và Phan Văn M do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phan Văn T, sinh ngày 30/01/1992, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh S và bà Trần Thị S; có vợ Phan Thị S và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 06/7/2020 đến nay. (Có mặt).

2. Phan Văn M, sinh ngày 20/5/1997 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh S và bà Trần Thị S; có vợ Lê Thị C và 01 con. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 06/7/2020 đến nay. (Có mặt)

Trong vụ án còn có những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18h30' ngày 05/7/2020, Công an xã X nhận được tin báo của cháu Đậu Thành C về việc khoảng 18h20' cùng ngày cháu Công với Phan Văn M ở cùng thôn xảy ra mâu thuẫn, xô xát với nhau tại khu vực nhà văn hóa thôn T, sau đó cháu C bị Phan Văn T (là anh trai của M) đi xe máy đuổi đánh, còn M thì dọa sẽ tìm chém cháu C. Sau khi tiến hành các hoạt động điều tra, xác minh vụ việc, khoảng 20h30' cùng ngày, tổ công tác Công an xã X do đồng chí đại úy Phan Mạnh H - Phó trưởng Công an xã làm tổ trưởng cùng 02 đồng chí công an viên Nguyễn Quang T và Phạm Trung K đến nhà để mời T và M sáng ngày 06/7/2020 có mặt tại trụ sở công an xã Xuân T để làm việc. Trên đường đi, tổ công tác gặp M đang đứng chơi với một số bạn bè bên đường nên yêu cầu M về nhà làm việc thì M điều khiển xe máy đi về nhà T. Tổ công tác đến nhà Phan Văn T, dựng xe trước cổng, đi bộ vào trong sân nhà thì gặp T, M, bà Trần Thị S (là mẹ của T và M), Phan Thị S (là vợ của T). Đồng chí Phan Mạnh H giới thiệu bản thân, thành viên tổ công tác và nêu lý do đến để gửi giấy mời T và M sáng ngày 06/7/2020 có mặt tại trụ sở Công an xã X để làm việc. Tuy nhiên, các bị cáo không chấp hành, không nhận giấy mời, có nhiều lời xúc phạm tổ công tác, M còn sử dụng điện thoại di động để quay phát trực tiếp lên mạng xã hội. Đồng chí Phan Mạnh H lập biên bản về việc các đối tượng không nhận giấy mời thì M ngăn cản không cho đồng chí H lập biên bản, đẩy đồng chí H ra khỏi nhà, trong quá trình đó M bị ngã xuống sân. T dùng chiếc điện thoại Nokia màu xanh ném trúng vào vai trái đồng chí H. Đồng thời lúc đó, đồng chí Nguyễn Quang T sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 của đồng chí Hùng để quay video ghi nhận lại sự việc thì bị bà Trần Thị S ngăn cản không cho quay. Sau khi ném điện thoại vào đồng chí H, T thấy bà Trần Thị S đang giằng co với đồng chí T nên T lao tới đâm vào đầu đồng chí T. Phan Văn M rút một con dao dài 47,5cm, chuôi và lưỡi đều bằng kim loại, mũi quặp từ xe máy của M dựng trong sân, lao vào chém đồng chí H nhưng đồng chí H tránh được, Phan Văn T lấy một con dao dài 44,5cm, lưỡi dao bằng kim loại có một cạnh sắc đã gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ, có đai bằng kim loại màu vàng đồng ở phần tiếp giáp giữa lưỡi dao và chuôi dao ở sân nhà đuổi chém đồng chí T. Các bị cáo đuổi chém đồng chí H và đồng chí T ra khỏi nhà khoảng 25m thì T dừng lại, quay về thấy đồng chí K đang dựng xe máy trước cổng nhà nên T lao tới chém đồng chí K nhưng đồng chí K tránh được rồi bỏ chạy về phía sau nhà T. T đuổi theo chém một nhát trúng vào mũ bảo hiểm xe máy đồng chí K đang đội trên đầu khiến đồng chí K bị choáng ngã xuống đất, T tiếp tục lao vào chém trúng chân trái của đồng chí K. Lúc này, ông Phan Thanh S (là bố của các bị cáo) đang ngủ trong nhà nghe tiếng ồn ào nên đi ra xem tình hình thì thấy T và đồng chí K đang đuổi nhau nên vào ngăn cản rồi T quay về nhà, còn đồng chí K đi ra ngoài đường, được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện 115 tỉnh Nghệ An.

Sau khi vụ việc xảy ra, Phan Văn T bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp để phục vụ điều tra, tối ngày 06/7/2020, Phan Văn M đến cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện N để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Hậu quả đồng chí Phạm Trung K bị thương tích:

Tại bản kết luận giám định số 66/TgT ngày 06/7/2020 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10%.

Tại Kết luận giám định số 4567/C09-TT3 ngày 07/8/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: trên con dao dài 44,5cm, lưỡi dao bằng kim loại có một cạnh sắc đã gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ, có đai bằng kim loại màu vàng đồng ở phần tiếp giáp giữa lưỡi dao và chuôi dao có bám dính máu người và là máu của đồng chí Phạm Trung K.

Sau khi bị chém gây thương tích, ngày 06/7/2020, đồng chí K có đơn đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Xuân khởi tố vụ án hình sự đối với Phan Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích”. Ngày 24/8/2020, đồng chí K có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” của Phan Văn T. Xét việc đồng chí Kiềm rút đơn là tự nguyện, không bị ép buộc, cưỡng bức nên ngày 24/8/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện N ra Quyết định đình chỉ vụ án, đình chỉ bị can Phan Văn T về tội “Cố ý gây thương tích”.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 con dao có lưỡi và cán dao đều bằng kim loại, dài 47,5cm, mũi quặp, cán dao dài 25cm, hình trụ tròn, đường kính 2cm, bên trong rỗng được nhét 01 thanh gỗ do gia đình Phan Văn M giao nộp.

01 con dao dài 44,5cm, lưỡi dao bằng kim loại có một cạnh sắc đã gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ, có đai bằng kim loại màu vàng đồng ở phần tiếp giáp giữa lưỡi dao và chuôi dao thu giữ từ gia đình Phan Văn T.

01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ do gia đình Phạm Trung K giao nộp.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số IMEI 356005085867694 đã qua sử dụng, chất lượng không mở kiểm tra của Phan Văn T do bà S giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự:

Phan Văn T đã tác động nhờ gia đình tự nguyện bồi thường cho ông Phạm Trung K số tiền 50.000.000đ, đồng chí K không có yêu cầu đền bù bồi thường dân sự gì khác.

Ông Phan Mạnh H và Nguyễn Quang T không có yêu cầu đền bù, bồi thường dân sự gì.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330, Điều 17, các điểm i, s (Phan Văn T áp dụng thêm điểm b) khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 điều 293, Điều 331, khoản 1 điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Tuyên bố các bị cáo Phan Văn T và Phan Văn M phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

[2]. Xử phạt bị cáo Phan Văn T 15 tháng (*Mười lăm*) tù; bị cáo Phan Văn M 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2020.

Án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 08/10/2020, các bị cáo Phan Văn T và Phan Văn M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nhân thân, hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Phan Văn T và Phan Văn M; giảm hình phạt cho 02 bị cáo, xử phạt bị cáo Phan Văn T 12 tháng tù, xử phạt bị cáo Phan Văn M 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phan Văn T và Phan Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với bản án sơ thẩm, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 20h30’ ngày 06/07/2020 các bị cáo Phan Văn T và Phan Văn M có hành vi dùng vũ lực cản trở các ông Phan Mạnh H, Nguyễn Quang T, Phạm Trung K là công an xã X đang làm nhiệm vụ. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Phan Văn T và Phan Văn M, Hội đồng xét xử nhận thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, cản trở hoạt động của tổ công tác, cố ý xâm phạm trật tự quản lý hành chính được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Chỉ vì ý thức không muốn chấp hành thông báo làm việc của Công an địa phương mà các bị cáo đã có lời nói thiếu kiềm chế, dùng hung khí nguy hiểm đuổi chém, thể hiện tính hung hăng, coi thường pháp luật, sẵn sàng chém và gây thương tích cho người thực thi nhiệm vụ, hành vi thể hiện tính côn đồ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo thuộc gia đình hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ, là lao động chính trong gia đình; bị cáo Phan Văn T đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; bị cáo M tự thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ cho hai bị cáo quy định tại điểm i, s (bị cáo T áp dụng thêm điểm b) khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, ông Phạm Trung K là Công an xã Xuân T, người bị Phan Văn T trực tiếp gây thương tích có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phan Văn T; UBND xã X, huyện N có xác nhận về hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho 02 bị cáo, nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy 02 bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đều có hoàn cảnh khó khăn và là anh em trong một gia đình, bị cáo Phan Văn M bị tàn tật (mất một cánh tay). Vì vậy, cần xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt, nhằm thể hiện sự khoan hồng và tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự,

Chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Phan Văn T và Phan Văn M, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330, Điều 17, các điểm i, s (bị cáo Phan Văn Thương áp dụng thêm điểm b) khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Văn T và Phan Văn M phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

2. Xử phạt bị cáo Phan Văn T 09 (chín) tháng tù; xử phạt bị cáo Phan Văn M 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 06/7/2020.

3. Về án phí: Các bị cáo Phan Văn T và Phan Văn M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, Công an, THA sơ thẩm;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam công an Tỉnh Hà Tĩnh.
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đức Quang